TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS- ST
Ngày: 30/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Dũng

Ông Nguyễn Ngọc Thành.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Văn Tư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Đình T, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1988, tại huyện N, tỉnh T; Nơi cư trú: khu phố 1, T, thị trấn K, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Mai Đình T1 – sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Vợ: Lê Thị H – sinh năm 1990; Bị cáo có 01 con sinh năm 2016. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 12/4/2021 bị công an xã Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000đ (một triệu, năm trăm ngàn đồng) tại Quyết định số: 0052517/QĐ-XPHC, bị cáo đã chấp hành xong. Nhân thân: Ngày 30/12/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng về tội "Cướp tài sản" tại bản án số: 368/HSST ngày 30/12/2004, bị cáo đã chấp hành án xong. Ngày 23/7/2013 Bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 136/2013/HSPT ngày 23/7/2013, bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 18/6/2015. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2022 đến ngày

23/3/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Anh Vũ Mai Tr – sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh T.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Lê Sỹ N – sinh năm 2000

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn K, huyện T, tỉnh T.

Tại phiên toà vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 15/3/2022, Mai Đình T (đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản), sinh ngày 19/5/1988 có hộ khẩu thường trú tại: khu phố 1 T, thị trấn K, huyện T, tỉnh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36 E1-245.08 đi từ huyện Thạch Thành xuống huyện Vĩnh Lộc với mục đích tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến nhà anh Vũ Mai Tr, thuộc khu 2, thị trấn V, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa phát hiện thấy nhà anh Tr có một chiếc máy rửa xe nhãn hiệu KPOTO KP90 A1 màu xanh đen, gắn ống dây cao su dài 03 m để gần cổng. T dừng xe lại, lén lút đột nhập vào nhà anh Tr bê chiếc máy rửa xe ra ngoài và đưa lên xe mô tô rồi tẩu thoát. T đi đến cửa hàng sửa chữa xe máy tại khu 2, thị trấn K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa bán cho anh Lê Sỹ N được số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng). T nói với anh N chiếc máy rửa xe nói trên là của gia đình T. Sau khi bán được tài sản trộm cắp, T đi tới bờ đê Sông Mã thuộc khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc gặp một người phụ nữ khoảng 35 tuổi (chưa xác định nhân thân lai lịch) người này đã bán ma túy cho T. T dùng toàn bộ số tiền có được mua ma túy để bản thân sử dụng. Ngày 15/3/2022 sau khi biết mình bị mất tài sản anh Vũ Mai Tr đã trình báo công an thị trấn Vĩnh Lộc, công an thị trấn Vĩnh Lộc đã chuyển nguồn tin đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc điều tra, xử lý theo thẩm quyền. Ngày 16/3/2022 Mai Đình T đã đến công an thị trấn Vĩnh Lộc đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số: 05/2022/KL-HĐĐGTS ngày 21/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc kết luận: giá trị tài sản bị xâm hại là 1.749.000đ (một triệu, bảy trăm, bốn mươi chín nghìn đồng).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc, bị cáo Mai Đình T đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình tại gia đình anh Vũ Mai Tr. Lời khai báo của bị

cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Anh Vũ Mai Tr đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo Mai Đình T.

Đối với anh Lê Sỹ N không biết nguồn gốc tài sản trên do T trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc không đề cập xử lý là có căn cứ. Anh N đã tự nguyện giao nộp tài sản mà T trộm cắp cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu Mai Đình T phải bồi thường.

Đối với người phụ nữ mà bị cáo T khai nhận đã bán ma túy cho mình vào ngày 15/3/2022, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục, xác minh có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Vật chứng của vụ án gồm:

Đối với: 01 (một) chiếc máy rửa xe nhãn hiệu KPOTO KP90 A1 màu xanh đen, gắn ống dây cao su dài 03m là tài sản hợp pháp của anh Vũ Mai Tr. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại cho anh Tr nên không đề cập xử lý.

Đối với: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Dream Excse, biển kiểm soát: 36E1-245.08 là tài sản của ông Mai Đình T1, sinh năm: 1957 (bố của bị cáo T). Ngày 15/3/2022 T mượn xe của ông T1 để đi chơi, ông T1 không biết T sử dụng vào mục đích phạm tội. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe trên không thuộc dữ liệu xe vật chứng. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại tài sản cho ông T1.

Đối với 01 (một) USB loại 16 Gb, ký hiệu DTSE9 Kingston, màu bạc chứa video hình ảnh Mai Đình T trộm cắp là dữ liệu điện tử Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 17/CT- VKSVL ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Mai Đình T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Mai Đình T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 17/3/2022) về tội "Trộm cắp tài sản".

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mai Đình T.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Vũ Mai Tr đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo Mai Đình T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Sỹ N đã mua tài sản mà Mai Đình T trộm cắp mà có với giá 400.000 đồng, anh N đã tự nguyện giao nộp tài sản đó cho Cơ quan cảnh sát điều tra và không yêu cầu Mai Đình T phải bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106, Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 400.000 đồng bị cáo Mai Đình T thu lời bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp mà có đề nghị truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) USB loại 16 Gb, ký hiệu DTSE9 Kingston, màu bạc chứa video hình ảnh Mai Đình T trộm cắp là dữ liệu điện tử Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, là dữ liệu điện tử nên lưu hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa: Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mai Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đủ sơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ ngày 15/3/2022, Mai Đình T (đã có 01 tiền sự) đã có hành vi lén lút, đột nhập vào nhà anh Vũ Mai Tr, thuộc khu 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa trộm cắp 01 chiếc máy rửa xe nhãn hiệu KPOTO KP90 A1 màu xanh đen, gắn ống dây cao su dài 03 m trị giá 1.749.000đ (một triệu, bảy trăm, bốn mươi chín nghìn đồng), đem bán lấy tiền mua ma túy đề sử dụng. Hành vi của Mai Đình T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được qui định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Mai Đình T về tội "Trộm cắp tài sản" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án: Đây là vụ án ít nghiêm trọng, số tài sản bị xâm phạm có giá trị không lớn nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời mang tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan công an để đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu ngày 30/12/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng về tội "Cướp tài sản" tại bản án số: 368/HSST ngày 30/12/2004. Ngày 23/7/2013 Bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 136/2013/HSPT ngày 23/7/2013, bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 18/6/2015. Tiền sự: Ngày 12/4/2021 bị công an xã Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000đ (một triệu, năm trăm nghìn đồng) tại Quyết định số: 0052517/QĐ-XPHC, bị cáo đã chấp hành xong. Bị cáo không coi đó làm bài học cho bản thân, sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục con đường phạm tội. Như vậy, bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, nên xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản. Vì vậy, HĐXX xét thấy không áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS để phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Mai Đình T là phù hợp.

[7] Đối với anh Lê Sỹ N là người đã mua chiếc máy rửa xe mà T đã trộm cắp được. Quá trình điều tra xác định anh Lê Sỹ N khi mua chiếc máy rửa xe của T với số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn đồng) anh N không biết nguồn gốc chiếc máy rửa xe là do T trộm cắp. Nên hành vi trên của anh Lê Sỹ N không cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với người phụ nữ mà bị cáo T khai nhận đã bán ma túy cho mình vào ngày 15/3/2022, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục, xác minh có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Vũ Mai Tr đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo Mai Đình T. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Sỹ N đã mua tài sản Mai Đình T trộm cắp mà có với giá 400.000 đồng, anh N đã tự nguyện giao nộp tài sản đó cho Cơ quan cảnh sát điều tra và không yêu cầu Mai Đình T phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền bị cáo Mai Đình T thu lời bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp mà có cho anh Lê Sỹ N là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 (một) chiếc máy rửa xe nhãn hiệu KPOTO KP90 A1 màu xanh đen, gắn ống dây cao su dài 03m là tài sản hợp pháp của anh Vũ Mai Tr. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại cho anh Tr là đúng quy định của pháp luật.

Đối với: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Dream Excse, biển kiểm soát: 36E1-245.08 là tài sản của ông Mai Đình T1, sinh năm: 1957 (bố của bị cáo T). Ngày 15/3/2022 T mượn xe của ông T1 để đi chơi, ông T1 không biết T sử dụng vào mục đích phạm tội. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe trên không thuộc dữ liệu xe vật chứng. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại tài sản cho ông T1 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) USB loại 16 Gb, ký hiệu DTSE9 Kingston, màu bạc chứa video hình ảnh Mai Đình T trộm cắp là dữ liệu điện tử nên lưu hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Mai Đình T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt: Bị cáo Mai Đình T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 17/3/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mai Đình T.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106, Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Mai Đình T phải nộp 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo thu lời bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) USB loại 16 Gb, ký hiệu DTSE9 Kingston, màu bạc chứa video hình ảnh Mai Đình T trộm cắp là dữ liệu điện tử nên lưu hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Đình T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương Giang